Equipment

Designation	Max Fluid viscosity (CA 4)	Projector	Nozzle size	Air Consumption	Fluid Output	Fan width at 20cm (8in)	Cup	Part number
S3 Suction	-	-	-	-	-	-	PeHD 0.25L (Grey)	136150200
S3 Suction	14 - 20 s	08 AM	0.8 mm (0.031 in)	12.9 m3/h (7.6 cfm)	86 cc/mn (2.9 oz/mn)	15 cm (5.9 in)	PeHD 0.25L (Grey)	136150208
S3 Suction	20 - 30 s	10 AM	1.0 mm (0.039 in)	12.9 m3/h (7.6 cfm)	132 cc/mn (4.5 oz/mn)	17 cm (6.7 in)	PeHD 0.25L (Grey)	136150209
S3 Suction	30 - 40 s	12 AM	1.2 mm (0.047 in)	12.9 m3/h (7.6 cfm)	159 cc/mn (5.4 oz/mn)	19 cm (7.5 in)	PeHD 0.25L (Grey)	136150210
S3 Suction	30 - 40 s	15 AY	1.5 mm (0.059 in)	14.1 m3/h (8.3 cfm)	180 cc/mn (6.1 oz/mn)	20 cm (7.9 in)	PeHD 0.25L (Grey)	136150211

Accessories

Designation	Max Fluid viscosity (CA 4)	Aircap	Nozzle size	Needle	Compatibility	Air Consumption	Fluid Output	Fan width at 20cm (8in)		Part number
PROJECTOR	14 - 20 s	AM	0.8 mm (0.031 in)	0.8	-	12.9 m3/h (7.6 cfm)	86 cc/mn (2.9 oz/mn)	15 cm (5.9 in)	1	031150008
PROJECTOR	20 - 30 s	AM	1.0 mm (0.039 in)	1.0	-	12.9 m3/h (7.6 cfm)	132 cc/mn (4.5 oz/mn)	17 cm (6.7 in)	2	031150009
PROJECTOR	30 - 40 s	AM	1.2 mm (0.047 in)	1.2	-	12.9 m3/h (7.6 cfm)	159 cc/mn (5.4 oz/mn)	19 cm (7.5 in)	3	031150010
PROJECTOR	30 - 40 s	AY	1.5 mm (0.059 in)	1.5	-	14.1 m3/h (8.3 cfm)	180 cc/mn (6.1 oz/mn)	20 cm (7.9 in)	4	031150011
AIRCAP	-	AM	-	-	-	-	-	-	5	132630400
AIRCAP	-	AY	-	-	-	-	-	-	6	132630200
NEEDLE	-	-	-	0.8	nozzle 0.8	-	-	-	7	033150100
NEEDLE	-	-	-	1.0	nozzle 1.0	-	-	-	8	033150500
NEEDLE	-	-	-	1.2	nozzle 1.2	-	-	-	9	033150200
NEEDLE	-	-	-	1.5	nozzle 1.5	-	-	-	90	033150400
NOZZLE	14 - 20 s	-	0.8 mm (0.031 in)	-	aircap AM	-	-	-	91	134630400
NOZZLE	20 - 30 s	-	1.0 mm (0.039 in)	-	aircap AM	-	-	-	92	134630100
NOZZLE	30 - 40 s	-	1.2 mm (0.047 in)	-	aircap AM	-	-	-	93	134630200
NOZZLE	30 - 40 s	-	1.5 mm (0.059 in)	-	aircap AY	-	-	-	94	134630300

Spare part

Designation	Details		Part number
PACKAGE OF SEALS S3 GUN	PACKAGE OF SEALS S3 GUN	1	129150901
SERVICING KIT S3 GUN	SERVICING KIT S3 GUN	2	129150902
SUCTION CUP FOR S3	SUCTION CUP FOR S3	3	138390000
BAG OF 4 FILTERS	BAG OF 4 FILTERS	4	138310300
5 NON-DROP PACKET	5 NON-DROP PACKET	5	139270210

sames
13 chemin de Malacher - CS 70086
38243 MEYLAN Cedex - FRANCE
Phone: +33 (0)4 76 41 60 60 - Fax: +33 (0)4 76 41 60 90
www.sames.com

Sames reserves the right to modify its equipment or specifications without further notice. Document, products and pictures shown are not contractual. Alfess® est une marque déposée: FR n° 1 222 301 - 202310 -

sames kremlin

S3 A HPA Manual Airspray Spray Gun Suction

Airspray / Súng sơn tay

- Chất lượng nguyên tử hóa vượt trội
- Cải tiến công thái học, nhẹ và nhỏ gọn
- Thiết kế cốc đặc biệt: súng tự giữ ở bất kỳ đâu giữa hai hoạt động phun

BOND • PROTECT • BEAUTIFY

S3 A HPA Manual Airspray Spray Gun Suction

S3 A HPA là loại súng cấp hút nhỏ gọn nhất của chúng tôi, được thiết kế cho các ứng dụng có diện tích chật hẹp và những nơi yêu cầu chỉnh sửa.

S3 A HPA là súng cấp hút nhỏ gọn nhất, lý tưởng cho nhiều hoạt động nhỏ.

Technical data table

Designation	Value	Unit: metric (US)
Áp suất chất lỏng tối đa	6 (87)	bar (psi)
Đầu ra chất lỏng tối đa	180 (6.3)	cc/min (oz/min)
Đầu ra chất lỏng tối thiểu	86 (3)	cc/min (oz/min)
Áp suất không khí tối đa	6 (87)	bar (psi)
Áp suất không khí khuyến nghị (tối thiểu)	3 (43.5)	bar (psi)
Tiêu thụ không khí	9.5 (5.6)	m3/h (cfm)
Hiệu quả chuyển giao	53	%
Nhiệt độ chất lỏng tối đa	50 (122)	°C (°F)
Khí vào	M 1/4" NPS	
Đầu vào chất lỏng	M 1/4" NPS	
Thân nhôm rèn đánh bóng	♦	
Bộ phận ướt, thép không gỉ	♦	
PH	5 - 8	
Cân nặng	595 (21)	g (oz)

sames kremlin

Công nghệ

Airspray HPA™

Mô tả

Hiệu suất
♦ Nguyên tử hóa rất tốt để có lớp hoàn thiện bóng cao
♦ Quạt cân bằng hoàn hảo để ứng dụng dễ dàng

Năng suất
♦ Tiện dụng do thiết kế cơ thể rất thoải mái
♦ EZ-Adjust aircap để điều chỉnh xoay dễ dàng
♦ Giảm nỗ lực kích hoạt do van khí trong dòng của nó
♦ Một trong những súng phun bằng tay nhẹ nhất trong danh mục & cân bằng hoàn hảo: giảm chấn thương do căng thẳng lặp đi lặp lại (RSI)
♦ Nhiều loại máy chiếu (nắp khí + vòi phun + kim) & đường dẫn chất lỏng bằng thép không gỉ (tương thích với nhiều loại vật liệu gốc nước và dung môi) cho phép nó được sử dụng cho mọi loại ứng dụng

Sự bền vững
♦ Được thiết kế từ vật liệu cao cấp (thép không gỉ, thân nhôm rèn anodized, đồng thau) kết hợp với máy chiếu gia công của **Sames** (aircaps + vòi + kim) đảm bảo kéo dài tuổi thọ sản phẩm
♦ Giảm số lượng thành phần giúp bảo trì dễ dàng và nhanh chóng